TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LIÊU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2018/QĐST-HNGĐ	*Bình Liêu, ngày 20 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2018/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Tô Thị T**, sinh năm 1992.

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Loan Văn D**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 *Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án* của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị T và anh Loan Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Tô Thị T và anh Loan Văn D có 01 *(Một)* con chung là Loan Thị Thu T (Sinh ngày 01/10/2015). Giao con chung Loan Thị Thu T cho chị Tô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Anh D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Tô Thị T và anh Loan Văn D tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Tô Thị T có trách nhiệm nộp **150.000** đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm mà chị T đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0006242 ngày 26/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Liêu; Số tiền còn thừa là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* trả lại cho chị T; Chị T đã nộp đủ áp phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Liêu;
- Chi cục THADS huyện Bình Liêu;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã T, huyện Bình Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hồng Thái